

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2021/HS-ST
Ngày: 13-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Hùng Dương.

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2021/TLST-HS ngày 05/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2021/QĐXXST-HS ngày 29/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Xuân H**, sinh năm 1990, tại Ninh Thuận; Nơi ĐKKHKT: Số A khu phố B, phường HN, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân H (chết) và bà Vũ Thị T; Vợ tên Phan Thanh Tr; Có 01 con sinh năm 2017; Tiền án: Ngày 17/7/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 29/4/2020, chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/11/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt 30 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Ngày 30/9/2015, chấp hành xong hình phạt tù. Bị bắt tạm giam từ ngày 22/8/2020 cho đến nay; Có mặt.

Bị hại: Ông Lê Thanh Ph, sinh năm 1969; địa chỉ: Số A, khu phố B, phường HT, thị xã HTh, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt

Người làm chứng: Bà Ngô Thị Kim T2. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Xuân H là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/8/2020, Lê Xuân H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số

61G1-680.79 đi đến khu vực đường D27 thuộc khu phố 1, phường Hòa Phú, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy bà Ngô Thị Kim T2 điều khiển xe mô tô biển số 70G1-051.62 chở ông Lê Thanh Ph (là chồng của bà T2) ngồi phía sau. H nhìn thấy trên cổ ông Ph có đeo 01 (một) sợi dây chuyền vàng nên H nảy sinh ý định cướp giật sợi dây chuyền của ông Ph để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý định, H điều khiển xe mô tô chạy từ phía sau lên áp sát bên trái và nhanh chóng dùng tay phải giật lấy sợi dây chuyền trên cổ của ông Ph. Khi đó, ông Ph liền dùng tay trái nắm lấy áo của H kéo lại, làm H bị đảo tay lái nên xe của H va chạm với xe của bà T2 làm bà T2, ông Ph và H đều bị té ngã. Lúc này, bà T2 thấy sợi dây chuyền vàng của ông Ph bị đứt dính trên cổ áo nên nắm giữ sợi dây chuyền vàng lại và tri hô “cướp, cướp”, còn H dựng xe mô tô lên định tẩu thoát thì bị ông Ph nắm áo giữ lại. Cùng lúc này, anh Trương Trung H đang ở gần đó nghe tiếng tri hô của bà T2 nên chạy ra để khống chế H thì H chống cự bỏ chạy. Tuy nhiên, anh H và những người dân đi đường đã bắt giữ H giao cho Công an phường Hòa Phú để lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang. Cùng ngày 23/8/2020, Công an phường Hòa Phú chuyển hồ sơ vụ việc cùng Lê Xuân H và số vật chứng là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đen đỏ, biển số 61G1-680.79 và 01 (một) sợi dây chuyền vàng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 5496/C09B ngày 19/11/2020 của Viện khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 (một) dây chuyền bằng kim loại màu vàng gửi giám định có thành phần kim loại vàng (Au) hàm lượng 61,31%, Bạc (Ag) hàm lượng 14,76%, khối lượng 27,8536 gam. Kim loại màu vàng bọc mặt dây chuyền hình Phật quan âm gửi giám định có thành phần kim loại Vàng (Au) hàm lượng 68,67%, Bạc (Ag) hàm lượng 13,37%, tổng khối lượng 7,6988 gam.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 295/KLTS-TTHS ngày 17/12/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K bị đứt kèm theo 01 (một) mặt dây chuyền hình Phật quan âm có bọc vàng 18K có tổng khối lượng 35,5524 gam (tương đương 08 chỉ 01 phân 02 ly), có trị giá 26.730.000 (Hai mươi sáu triệu bảy trăm ba mươi nghìn) đồng.

Đối với 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K bị đứt kèm theo 01 (một) mặt dây chuyền hình Phật quan âm có bọc vàng 18K có tổng khối lượng 35,5524 gam là tài sản của bị hại Lê Thanh Ph. Ngày 25/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 26 giao trả cho ông Ph. Hiện ông Ph không yêu cầu gì khác đối với H.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đen đỏ, biển số 61G1-680.79, số máy G3D4E521886, số khung RLCUG0610HY499611; qua xác minh số khung, số máy là xe mô tô của anh Lâm Văn Th, sinh năm 1982, cư trú tại ấp Thị 1, xã Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe trên anh Th đã bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch và hiện không có yêu cầu gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành tra cứu xe máy vật chứng tại Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương, kết quả: xe mô tô biển kiểm soát 61G1-680.79, số máy G3D4E521886, số khung RLCUG0610HY499611 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã đăng báo 03 kỳ liên tiếp vào các ngày 27, 28, 29/11/2020 trên báo Tuổi Trẻ, nhưng không có ai đến liên hệ giải quyết. Đối với Lê Xuân H khai nhận đã mua xe mô tô trên của

một người không rõ nhân thân lai lịch và ngày 22/08/2020 H sử dụng chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T đề nghị Tòa án tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước

Cáo trạng số 85/CT-VKS-HS ngày 30/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Lê Xuân H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Xuân H mức hình phạt từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đen đỏ, biển số 61G1-680.79.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo thống nhất về tội danh, tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì khác. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/8/2020, Lê Xuân H có hành vi dùng thủ đoạn nguy hiểm là sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đen đỏ, biển số 61G1-680.79 thực hiện hành vi cướp giật 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K kèm theo 01 (một) mặt dây chuyền hình Phật quan âm có bọc vàng 18K có tổng khối lượng 35,5524 gam (tương đương 08 chỉ 01 phân 02 ly) của ông Lê Thanh Ph rồi nhanh chóng tẩu thoát. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá là 26.730.000 (Hai mươi sáu triệu bảy trăm ba mươi nghìn) đồng. Hành vi bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự,

trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý hình sự về tội cướp giật tài sản nhưng vẫn không tích cực cải tạo, điều đó chứng tỏ bị cáo là phần tử nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội do cố ý nên phạm vào tình tiết tăng nặng tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tài sản đã được thu hồi và giao trả người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đen đỏ, biển số 61G1-680.79, số máy G3D4E521886, số khung RLCUG0610HY499611 là phương tiện H sử dụng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự, tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Xuân H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

1/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Xuân H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/8/2020.

2/ Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đen đỏ, biển số 61G1-680.79, số máy G3D4E521886, số khung RLCUG0610HY499611.

(Thể hiện tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 097.21 ngày 16/4/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T và Công an thành phố T).

3/ Về án phí: Buộc bị cáo Lê Xuân H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt nên được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Chung